

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC T
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: 342/2023/HSST
Ngày 21/12/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC T, THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Việt Hoà

Ông Nguyễn Văn Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọt, là thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 317/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2023/QĐ-ST ngày 17 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Đôn T**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn V, xã V, huyện B, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phùng Đôn T, sinh năm: 1963; Con bà: Chu Thị V, sinh năm: 1963; Vợ: Phùng Thị P, sinh năm 1994; Có 02 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư. Danh bản, chỉ bản số 455 lập ngày 10/8/2023 tại công an quận Bắc Từ Liêm; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 09/3/2018, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 16/9/2019, THADS xong ngày 19/6/2018, đã được xóa án tích.

- Ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân quận C, thành phố H xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2021, THADS xong ngày 17/8/2020, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/8/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố H

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Chị Phạm Thùy D, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

HKTT: Tổ 3, phường C, quận N, Thành phố H

2. Anh Nguyễn Nhân B, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn 2, Hạ Lôi, xã M, huyện M, Thành phố H

3. Anh Trần Văn T, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

HKTT: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 02/8/2023, tổ công tác Công an phường P làm nhiệm vụ tại khu vực chung cư Goldmark City, phường P, quận B, thành phố H đã phối hợp cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang Phùng Đôn T có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen BKS 17B8-30169 của anh Trần Văn T (Sinh năm: 1994; HKTT: Nam Cường, Tiền Hải, Thái Bình) tại lòng đường phía trước tòa nhà R4 khu đô thị Goldmark City, phường P, quận B. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Phùng Đôn T (BL 64-69)

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu bạc nâu, BKS: 29L1 588.17, số khung: RLHJF4513FY735769, số máy: JF45E0752357, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS: 29Z1-257.97, số khung: RLHJF3319DY501372, số máy: JF33E0581545, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, BKS: 17B8 30169, số khung: RLHJA3824GY154473, số máy: JA38E0332176, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, mang BKS: 28N1 232.30, số khung: RLHJF3837LZ019448, số máy: JF86E7019410, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028, số khung: 749838, số máy: 0749795, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) Đăng ký mô tô, xe máy số 0033088 mang tên Lương Thị Bích Liên;

- Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro 5G, màu đen, số Imeil: 864451051361186, Imei2: 864451051361194, lắp sim số điện thoại 0846318386, đã qua sử dụng

- 01 (Một) Áo khoác dài tay màu xám, trên áo có chữ CARDINA, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) tay công bằng kim loại dài khoảng 15cm;

- 05 (Năm) đầu vạm phá khóa bằng kim loại tự chế dài khoảng 6-7cm;

* Kết luận định giá tài sản số 706/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận B kết luận:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu bạc nâu BKS 29L1-588.17, số khung RLHJF4513FY735769, số máy JF45E0752357 đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ BKS 29Z1-257.97, số khung RLHJF3319DY501372, số máy JF33E0581545 đã qua sử dụng trị giá 14.000.000 đồng;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen BKS 17B8-30169, số khung RLHJA3824GY154473, số máy JA38E0332176 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng. (BL 27)

Quá trình điều tra xác định:

Do không có việc làm ổn định, chơi bời nợ nần, không có tiền tiêu xài nên Phùng Đôn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T phát hiện tại khu vực chung cư Goldmark City, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội có nhiều xe máy để trước sảnh chung cư không có người trông giữ nên T đi mua tay công, vạm về để mài tự chế thành vạm phá ổ khóa điện của xe rồi thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 01/8/2023, T điều khiển xe máy Honda Vision màu đen BKS 28N1-232.30 đi từ nhà trọ tại số nhà 18 ngõ 60 Dương Khuê, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội đến hầm gửi xe tại trường liên cấp Newton rồi đi bộ đến đường nội bộ trước khu vực tòa nhà R4 chung cư Goldmark City, T quan sát thấy không có người trông giữ nên tiến lại gần phát hiện xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS 588.17 của chị Phạm Thùy D (SN 1985; HKTT: tổ 3 phường C, quận N, Thành phố H) không khóa cổ, không khóa càng nên T lấy vạm phá khóa giấu trong túi quần cho vào ổ khóa để bẻ khóa điện rồi nổ máy và điều khiển xe bỏ trốn. T mang xe đến gửi tại hầm gửi xe Chung cư Vime Fulland, Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội cất giấu rồi đi về nhà trọ đến khi bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Kết quả định giá: 15.000.000đồng. Ngày 20/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 139/QĐ-ĐTTH trả chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thùy D. Chị D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì khác. (BL 91)

Vụ thứ hai: Bằng thủ đoạn như trên, khoảng 13 giờ ngày 02/8/2023, T điều khiển xe máy Honda Vision màu đen BKS 28N1-232.30 đi từ nhà trọ đến hầm gửi xe tại trường liên cấp Newton rồi đi bộ đến đường nội bộ trước khu vực tòa nhà R4

chung cư Goldmark City. T quan sát thấy không có người trông giữ nên tiến lại gần xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ BKS 28Z1-257.97 của anh Nguyễn Nhân B (SN 1995; HKTT: thôn 2 Hạ Lôi, xã M, huyện M, Thành phố H) thấy xe không khóa cổ, không khóa càng. T lấy vạm phá, mở khóa xe rồi nổ máy phóng xe bỏ trốn. Chiếc xe này T cũng mang đến gửi tại hầm gửi xe Chung cư Vime Fulland, Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận N, Thành phố H cất giấu cho đến khi bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Kết quả định giá: 14.000.000đồng. Ngày 20/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Nhân Biên. Anh B đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì khác. (BL 92)

Vụ thứ ba: Sau khi cất giấu xe máy Honda Vision màu đỏ BKS 28Z1-257.97 (ở vụ thứ 2), T quay lại khu vực tòa nhà R4 chung cư Goldmark City tiếp tục dùng vạm phá khóa xe máy Honda Wave RSX màu đen BKS 17B8-30169 của anh Trần Văn T (SN 1994; HKTT: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh T). Sau khi phá khóa xong, T lên xe bỏ trốn theo hướng đường H. Khi đi được khoảng 10 mét thì bị lực lượng công an phường P và người dân phát hiện đuổi theo. T hoảng loạn đâm vào gốc cây ven đường và bị ngã, T tiếp tục chạy bộ khoảng 10 mét thì bị bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ chiếc xe. Kết quả định giá: 8.000.000đồng. Ngày 20/10/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho anh Trần Văn T. Anh T đã trả lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. (BL 93)

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Đôn T khai nhận hành vi phạm tội như trên. (BL 123-134)

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành giám định số khung, số máy nguyên bản đối với 02 chiếc xe máy thu giữ của Phùng Đôn Thuận: Honda Vision, màu đen, mang BKS: 28N1-232.30 và Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028. Kết quả số khung, số máy hai chiếc xe trên là nguyên thủy. Cả hai chiếc xe đều không nằm trên hệ thống dữ liệu xe vật chứng.

Đối với chiếc xe Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028, T khai nhận mua từ tháng 10/2022 của một người đàn ông không quen biết để sử dụng chạy xe ôm công nghệ. T mua chiếc xe với giá 24.000.000đ, khi mua không viết giấy tờ mua bán, chỉ giao tiền nhận xe cùng đăng ký xe mang tên Lương Thị Bích L. Tại cơ quan điều tra chị Liên trình bày đã bán chiếc xe trên năm 2015 cho một người đàn ông không quen biết.

Đối với chiếc xe Honda vision, màu đen, BKS: 28N1-232.30, Phùng Đôn T khai mua của người không quen biết trên mạng xã hội, không có giấy tờ xe. Tra cứu chủ sở hữu theo biển kiểm soát và số khung, số máy kết quả: Người đứng tên đăng ký chiếc xe trên là anh Bùi Quang H, sinh năm: 1997, HKTT: Quý Hòa, Lạc Sơn, Hòa Bình. Tại Cơ quan điều tra, anh Bùi Quang H trình bày: biển số trên anh đăng ký và sử dụng cho chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng, số khung: 138787, số máy: 204483 và bị trộm cắp ngày 19/6/2023 tại phường Khương Trung, Thanh Xuân, Hà

Nội; không trùng khớp với chiếc xe cơ quan điều tra thu giữ được. Tra cứu số khung, số máy chiếc xe có số khung số máy trên mang biển kiểm soát 17B9-421.39 do chị Trần Ngọc D, sinh năm: 2000, HKTT: Bò Xuyên, Thành phố Thái Bình, Thái Bình là chủ sở hữu. Chị Dung trình bày bị mất chiếc xe trên ngày 24/7/2023 tại phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu, vật chứng là chiếc xe máy và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Thanh Xuân để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với các vật chứng gồm: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028, số khung: 749838, số máy: 0749795, đã qua sử dụng; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 0033088 mang tên Lương Thị Bích Liên; số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu đen, lắp sim số điện thoại 0846318386, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu xám, trên áo có chữ CARDINA, đã qua sử dụng; 01 tay công bằng kim loại dài khoảng 15cm; 05 đầu vạm phá khóa bằng kim loại tự chế dài khoảng 6-7cm: là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của Phùng Đôn T nên Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận B để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 303/CT - VKS ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Phùng Đôn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm s, i khoản 1, điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Trả cho bị cáo: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028, số khung: 749838, số máy: 0749795, đã qua sử dụng; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 0033088 mang tên Lương Thị Bích Liên; số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu đen, lắp sim số điện thoại 0846318386, đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu xám, trên áo có chữ CARDINA, đã qua sử dụng; 01 tay công bằng kim loại dài khoảng 15cm; 05 đầu vạm phá khóa bằng kim loại tự chế dài khoảng 6-7cm;

Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu đề nghị gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 01/8/2023 và ngày 02/8/ 2023, Phùng Đôn T đã có hành vi lén lút, dùng vạm phá khoá bẻ khoá điện lấy xe máy rồi bỏ trốn. Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS 588.17, trị giá 15.000.000đồng của chị Phạm Thùy D; 01xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ BKS 28Z1-257.97, trị giá 14.000.000đồng của anh Nguyễn Nhân B ; 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen BKS 17B8-30169 trị giá giá: 8.000.000đồng của anh Trần Văn T. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là 37.000.000đồng. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là thanh niên đang trong độ tuổi lao động, không tìm cho mình một việc làm có thu nhập hợp pháp mà chủ động lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp xe máy, với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Nhân thân bị cáo xấu, đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, thành khẩn khai nhận tội, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả 03 lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Về dân sự: không

[6] Vật chứng vụ án: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028, số khung: 749838, số máy: 0749795, đã qua sử dụng; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 0033088 mang tên Lương Thị Bích Liên; số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu đen, lắp sim số điện thoại 0846318386, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu xám, trên áo có chữ CARDINA, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

01 tay công bằng kim loại dài khoảng 15cm; 05 đầu vạm phá khóa bằng kim loại tự chế dài khoảng 6 -7cm, bị cáo sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Phùng Đôn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Phùng Đôn T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 02/8/2023;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

3. Vật chứng vụ án: Trả cho bị cáo: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu đỏ, BKS: 29U2-5028, số khung: 749838, số máy: 0749795, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 0033088 mang tên Lương Thị Bích Liên; số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); 01 (một) Điện thoại

đi động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu đen, lắp sim số điện thoại 0846318386, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 áo khoác dài tay màu xám, trên áo có chữ CARDINA, đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công bằng kim loại dài khoảng 15cm; 05 đầu văm phá khóa bằng kim loại tự chế dài khoảng 6 -7cm;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 83/24 ngày 07/12/2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B)

4. Về dân sự: Không

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết